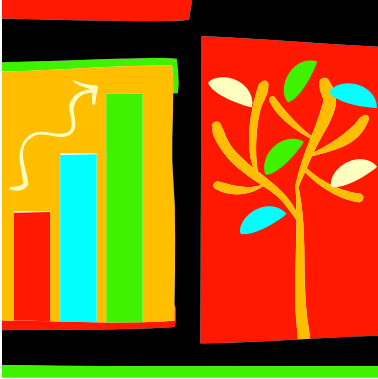


Ngô Thị Kim Cúc

Bài hát chim nhồng xanh



... Bóng trắng ngã lộn bóng tre. Chàng ơi thức dậy mà nghe ta thề... Vườn đào vườn lựu vườn lê. Con ong vô hút nhụy con bướm xê ra ngoài. Bạn về nghĩ lại mà coi. Tấm tình ta ở gương soi không bằng...

Nàng hát, nàng hát đi hát lại bài hát ấy trong khi đưa bé hết vật mình sang phải lại sang trái. Tới lúc nàng giơ tay phát vào đít nó, nó mới chịu nằm yên, và yên luôn. Thế mà nàng vẫn hát, hình như quên mất mình đang làm gì.

- Thôi em, nó ngủ rồi.

Giọng anh hơi gắt. Anh chợt nhớ là lần đầu khi nghe nàng hát ru con anh thú vị dường nào. Một cô gái trông rất diện, rất thời thượng mà lại biết hát điệu ru con. Thế nhưng càng về sau, sự thích thú càng vơi đi, thay vào đó là nỗi ngao ngán. Đứa bé dài ngoẵng, xanh rớt, cứ như một nỗi nhắc nhở đầy trách móc về bốn phận chủ gia đình của anh, của người cha, người chồng. Vì thế, anh không còn thích nghe những bài hát ru con ảo não, đầy vẻ thương thân, trách phận của nàng nữa.

Qua khước mắt, anh thấy nàng đã nằm thẳng người lại và đang kín đáo liếc anh. Vẻ dò dẫm ấy làm anh bức bối. Thà nàng cứ rần rục còn hơn.

- Anh ơi, anh nhớ hôm nay ngày gì không? - Vừa ngồi lên, nàng vừa nói

bằng giọng tươi tỉnh.

- Ngày gì, ai nhớ nổi - Anh lâu bầu trong miệng.

- Ngày một tháng tư... Hai năm rồi... Giọng nàng trải ra, chờ đợi.

Anh đứng lên, chỉ thấy bức dọc hơn. Nghĩa là hai năm ngày họ sống chung, với thằng con trai gần hai mươi tháng. Thế đấy! Sự sa sẩy của anh. Sự thắng thế của nàng. Người ăn mừng ngày ấy là nàng chứ chẳng phải anh đâu. Anh nhìn sững nàng. Không hẳn giận dữ, cũng không hẳn ngạc nhiên. Người từng trải như nàng, lẽ nào để xảy ra chuyện ấy.

- Thì dễ vậy.

Anh buông thông mấy tiếng. Mắt nàng kín đáo dò xét anh và từ đó đến nay không hề thay đổi. Họ thành một gia đình. Có khoảng năm tháng để nàng làm vợ. Buổi sáng sau khi ăn bún, mì hoặc xôi gì đó, anh đạp xe đến bệnh viện còn nàng đạp xe đến hiệu uốn tóc. Trưa nào anh cũng phải chờ nàng vì thợ uốn tóc phụ thuộc vào giờ giấc của khách. Họ nấu nướng và ăn uống một cách hời hả rồi lại chia tay nhau cho đến tối. Đêm thì dễ chịu hơn vì nàng có vẻ thuộc về anh. Mùi xà phòng thơm. Chiếc áo ngủ nhẹ màu xanh, thân thể nàng mát mẻ... Rồi nàng sinh con. Những lúc chỉ một mình, anh vẫn thường quan sát thằng bé để cố tìm ra điểm tương đồng thiêng liêng nào đó. Có lẽ nó chỉ giống anh ở nét già cỗi. Da nhăn nhúm, trán cau lại đau khổ, nó như hực hực với những gì đang đợi mình. Nàng bán chiếc nhẫn vàng duy nhất. Còn anh bán chiếc cát sét, vật duy nhất trong căn phòng độc thân của anh. Sữa nàng khô, vì nàng chẳng có gì ăn, thằng bé cứ héo đi với những tiếng khóc ngắn ngắt, gân cổ. Nhiều đêm, từ chiếc giường cá nhân, anh nghe nàng hát ru con, lạ lùng nhận ra đời mình đã đổi thay đến thế. Ra là anh đã có vợ con rồi đấy. Thế mà chẳng biết làm gì hơn ngoài chuyện ngồi bên máy X quang từ ngày này sang ngày khác, để chụp và rọi phổi cho những người nghi có bệnh.

- Em có cái này tặng anh... Nàng nói về dè dặt.

Anh chăm chú theo dõi khi nàng tiến đến chiếc bàn nhỏ, mở lấy cái túi và lục túi để đưa ra một gói nhỏ.

- Đây này, anh thất thủ coi, lịch sự lắm...

Anh cầm chiếc cà vạt xanh nhạt điểm những đường sọc mờ đỏm dáng từ tay nàng, đột nhiên nghĩ đến cái thông lọng. Phải rồi, anh đã đút đầu vào sợi dây mà nàng nắm giữ.

- Mua làm gì tốn tiền. Biết mặc áo nào với nó, mà thất vào dịp nào - Giọng anh dấm dấm.

- à... Em sẽ mua cho anh miếng vải đen, loại hàng mới để may sơ mi. Màu đen đi với màu này rất nhã.

- Tùy em - Anh buông thông, thầm nghĩ điều ấy chẳng bao giờ được thực hiện.

Tuy nhiên, để làm vui nàng, anh thất chiếc cà vạt mới một cách thận trọng, sửa đi sửa lại, để khỏi phải trò chuyện. Anh biết nàng vẫn đang theo dõi anh. Đến khi anh đã cất cà vạt vào ngăn tủ, nằm xuống giường, đã thấy nàng ngồi xuống cạnh mình. Tay nàng chạm nhẹ lên vai anh, giọng nàng chùng xuống:

- Anh có vẻ buồn... Sao vậy?

Anh không có cách nào khác là quàng tay ôm lấy nàng, kéo nàng nằm xuống.

- Có gì đâu...

Nàng ngoan ngoãn nép mình trong tay anh. Còn anh như cái máy, vuốt ve nàng mà tâm trí để tạt đâu đâu. Như thể đã nhiều chục năm rồi. Không còn háo hức, không còn cảm xúc, không còn ngay cả sự vui vẻ giả tạo. Hình như nàng cảm nhận được điều đó mà vẫn không đòi hỏi gì hơn. Giờ đây, khi nàng chập chờn ngủ, bình yên, anh ngó nàng dưới ánh đèn xoi mói. Đây, người đàn bà đã chung chăn gối và đã cho anh một đứa con trai. Nàng là vợ

anh, người vợ từ trên trời rơi xuống, chẳng tốn đồng trầu cau nào cả. Lúc ấy, anh cũng như bây giờ, lang thang, bất định. Buổi sáng ấy, có hai phụ nữ trong số những người đến chụp hình phôi. Anh đã quá quen với việc ngắm nhìn các bộ ngực đàn bà nên cũng chẳng hơi sức đâu mà nhớ mặt họ. Lúc ra về, khi có người đến gần anh cũng chẳng buồn dừng xe. Cô gái đành lên tiếng gọi, sau đó lúng búng nhận rằng mình mới từ phòng X quang ra, và hỏi anh có phải tên Viên, bạn của anh Lâm râu không. Thì ra nàng đã gặp anh ở nhà Lâm râu một lần nào đó. Anh không thể không mời nàng đến quán nước, việc mà đã từ lâu anh quên làm với bạn gái. Ở quán nước anh tóm tắt được tiểu sử của nàng. Nàng là vợ của Hỷ, bạn Lâm, nhưng Hỷ đã bỏ nàng sau khi được vợ chính thức bảo lãnh sang Mỹ. Nàng sống với Lâm, sau đó đến lượt Lâm tự trốn đi bằng thuyền đánh cá. Hiện nàng đang sống một mình với nghề uốn tóc. Anh quan sát nàng: gương mặt trước đây hẳn cũng xinh đẹp nhưng đã hẳn rõ nét héo úa sâu khỗ. Thân hình nàng khá hơn, chắc là chưa sinh nở. Anh không an ủi, cũng chẳng tìm cách ve vãn nàng. Chính nàng đã tự tìm đến, ngã xuống giường anh một cách tự nguyện. Anh vẫn tự thấy mình không có gì để hấp dẫn phụ nữ: túi lúc nào cũng rỗng, công việc xoàng xĩnh, người thì teo tóp lại vì thiếu ăn. Chắc là cô ta cần đàn ông, anh lơ đãng nghĩ, và cũng lơ đãng hưởng thụ nàng, chẳng bận khoản mảy may. Cho đến khi nàng có mang và dọn đến ở hẳn với anh. Sau đó, vì có con, nàng phải nghỉ việc. Đồng lương thâm hại của anh phải chi tiêu cho cả ba người. Nàng không than vãn, không nêu lên một đòi hỏi nào cả. Nhiều bữa ăn anh thấy nàng lúc thúc với những việc chẳng đâu vào đâu, gọi cũng chẳng vào, cho đến lúc anh gần xong bữa. Khi phát giác ra nàng nhường cơm, nhường phần cá canh ít ỏi cho anh, anh lặng cả người. Những ngày sau, anh lân la đến từng bạn bè hỏi xem có việc gì làm thêm. Nhưng ngay cả chuyện dán bao bì, bện chổi hay chọn cà phê xuất khẩu cũng chẳng kiếm đâu ra.

Anh đã đạp xe thồ mấy tối nhưng những bữa ăn tần tiện và chiếc xe cà tàng khiến đêm về người anh cứ bã ra. Nàng bế con ra đường ngồi bán bắp nướng. Nhưng nàng không đủ mồm miệng để cạnh tranh với người buôn chuyên nghiệp, lại chuyển sang bán ổi dầm, rồi mực nướng. Vẫn thế. Một hôm, nàng hân hoan khoe với anh rằng đã có việc làm mới. Dọn dẹp nhà cửa cho một ông già. Một ông cán bộ gần bảy mươi tuổi có con trai và con dâu đang công tác ở nước ngoài. Nàng đến để nấu nướng, giặt giũ, lau chùi nhà cửa. ở đó, nàng có thể mang cả con đi theo để trông. Từ đó, sáng sáng nàng lo đi chợ sớm, về nấu ăn để sẵn cho anh cả trưa và chiều. Rồi nàng bế con đi, đến tối mới trở về. Anh yên tâm thấy nàng và đứa bé có da có thịt lên nhờ cơm nhà người khác. Dần dà, nàng sắm sửa thêm vật dụng gia đình mà đầu tiên là chiếc cát sét còn tốt hơn cả chiếc cũ của anh, như để đền bù. Từ bấy đến nay anh không phải nghĩ ngợi gì về chuyện tiền nong. Kể ra phụ nữ biết cách thu vén gia đình hơn, đôi khi anh phán quyết một cách hài lòng như thế.

- ... Xin mưa triền miên mãi không lắng đọng... cho đôi tình nhân đuổi trong giấc mộng...

Giọng hát chanh chách, ma mãnh. Con nhòng nghiêng nghiêng đầu, nhấp nháy mắt, huýt gió lại điệu nhạc thêm lần nữa. Rồi nó nhảy tâng trên những thanh ngang của chiếc lồng. Anh vừa thấy ngộ, vừa thấy kỳ quái. Một con chim biết hát giọng người.

- Em ơi... hun anh n...ũ...a... đi... n... ũ... a...

Con vật đã đổi sang giọng đàn ông, và lại nghiêng ngó, xem anh tán thưởng thế nào. Anh cười, búng tay tanh tách. Nó co người, nhảy lùi lại vẻ thủ thế. Anh cả cười, quay xe bỏ đi, lằm bằm:

- Con quỷ.

Từ đằng xa anh nghe giọng nó nheo nhéo:

- Đồ đĩ ngựa...

Tiếng hát ma quái của con nhòng không hiểu sao cứ đeo đẳng anh, ngay cả bữa cơm ngon miệng ở nhà người bạn cũ. Họ đã đâm xe vào nhau và nhận ra nhau sau tám năm không giáp mặt dù sống trong một thành phố. Anh không thể không nhắc đến nó, sau những câu chuyện dầm dề về những ông to ăn chặn và ăn chơi ở xí nghiệp của bạn anh.

- Tôi thấy kinh kinh thế nào ấy, như có cái gì ma quỷ nấp trong cái xác chim của nó.

- Kinh là phải, vì nó được nuôi trong cái nhà ấy mà. Dân xóm này gọi đó là sự bí mật mà ai cũng biết. Một nhà chứa loại mới. Xe hơi và xe máy xịn dập diu ngày đêm. Còn ai ngồi xe thì anh biết rồi. Thôi thì đủ các loại. Viên chức cải thiện có. Sinh viên học sinh cần ăn diện có. Thất nghiệp lang bang có... Nhưng mà này, đừng có đại đột dòm ngó gì vào đó, tụi nó thấy là rắc rối to.

- Vui miệng nói chơi chớ tôi để ý làm gì. Thời buổi này chán vạn cảnh hơn thế.

Lúc đạp xe trở ra để đi làm chiều, qua ngôi nhà ấy, anh chỉ lướt ngang một cách thờ ơ. Bỗng dừng tai anh bắt gặp tiếng khóc thật quen rồi mắt anh nhìn thấy thằng Bô còm nhom đang vùng vẫy trên tay một bà già. Tiếng khóc của nó inh ỏi, chói chang. Anh run lên dừng xe lại dòm sững vào. Đứng rồi cái áo thun màu xanh mực mà anh mặc cho nó ban sáng. Bà già nhìn thấy anh, lảng lảng bế đứa bé đi. Con nhòng xanh ngoài hiên lại lạnh lót:

- ... Xin mưa triền miên mãi không lắng đọng... Cho đôi tình nhân đuổi trong giấc mộng...

Cổ họng đau muốn toác ra, anh nhấn chân trên bàn đạp, lướt qua khỏi ngôi nhà. Ra đến đường, anh dừng lại, nghĩ ngợi. Quay lại chẳng? Gọi to lên bắt nàng ra đôi mặt, ném vào mặt nàng sự tức giận đang làm anh ghen thờ? Rồi anh nghĩ: nàng sẽ chẳng ra đâu, mà biết đâu, lại một thằng ma cô nào đó...

Anh đến chỗ làm việc, uể oải, nhàm chán như mọi ngày với số người đến chụp hình phôi nhiều lên bởi đang mùa tăng vọt giá cả. Hết giờ, anh không về nhà mà đạp xe lang thang khắp phố, như một kẻ thất tình. Con đói khiến anh cuối cùng phải tấp vào một quán mì. Đây là đồng tiền mà anh kiếm được một cách trong sạch. Thì ra bấy lâu nay anh vẫn nuốt những món mà nàng đánh đổi bằng thân xác. Ngay trong máu thịt anh đây, suốt cả năm trời qua đã được tạo thành từ thứ tiền có nguồn gốc đó. Ăn xong anh vào ngồi trong một công viên khai sắc mùi nước tiểu, loáng thoáng nhìn thấy những đàn ông và phụ nữ lôi nhau vào những vòm cây tối. Đến khuya, khi muỗi cắn bưng cả người, anh mới quay về. Nàng đang ngồi chờ trên bậc cửa.

- Sao anh... anh đi đâu... mà có vẻ mệt lắm...?

Không đáp, anh đi luôn ra nhà sau, mức nước dội ào ào lên cái đầu và thân thể đang nóng bừng. Nàng bế đứa bé nhìn anh. Mắt nàng lộ vẻ khiếp sợ. Anh chỉ muốn đập phá cái gì đó. Thì đây rồi.

Chiếc cát sét đang văng ra bài hát chết tiệt ấy:

- ... Cho đôi tình nhân đuổi trong giấc mộng...

- Tắt ngay đi. Cái thằng Tuấn Tú hát như cút phải trời mưa... - Lần đầu tiên anh ăn nói cục cằn như thế.

Nàng tắt ngay máy. Đứa bé ọ ẹ phản đối, nàng chẳng hề quan tâm, mắt vẫn không rời anh.

- Em có cái này... cho anh... - Tay nàng giơ ra miếng vải đen.

à, vải may sơ mi nàng nói hôm nào.

- Ăn mặc theo kiểu bọn nó đó à? - Giọng anh gây gổ.

- Dạ... màu này đang thịnh hành... - Nàng mừng rỡ tán thành.

- Rồi xúc nước hoa gì đây? Ăn nói kiểu nào? - Anh hỏi sần sỏ.

Mặt nàng ngây ra. Anh cảm thấy hả dạ. Được rồi, anh sẽ chẳng vội vàng gì.

Chưa nên nói hết ra tất cả. Hãy cứ giữ ở cái mức hiện thời xem sao. Anh bỏ

vải lên giường. Nàng nhỏ giọng:

- Mai anh đi may đi. Rồi em sẽ mua thêm vải quần. áo quần anh cũng cũ hết rồi.

Anh hơi nhếch mép, ngồi xuống mé giường, bật diêm châm thuốc. Mùi khói thuốc lại làm anh điên tiết. Anh nhớ đến mùi thuốc lá vương trong tóc nàng mà bao giờ nàng cũng bảo là của ông già.

- Này cái ông già của em đó đi xe loại gì?

- Xe... hình như xe loại mới nhất... Em cũng không rành nên không rõ... -

Nàng lúng búng.

- Có đúng ông ta bảy mươi rồi không?

- Dạ... chắc cỡ đó... - Nàng có vẻ rất khổ sở.

- Một lũ khôn kiếp - Anh buông thõng.

Nàng co rúm người lại như bị đánh, hai tay bé đứa bé run run. Nếu đứa bé khóc, anh dễ có cớ để gây gổ hơn.

Mặt nàng cúi xuống và hát nho nhỏ những câu dỗ dành vô nghĩa. Thôi được, hôm nay thế đủ rồi. Anh sẽ còn tiếp tục. Ngày mai... ngày mốt... cũng chưa muộn.

Đêm. Tiếng nàng thở nhẹ. Tiếng đứa bé trần trọc, khóc quấy. Tiếng thạch sùng vang hơn. Tiếng gián xoè cánh... Anh trơ mắt ra đốt thuốc. Lạ lùng là anh không hề đau khổ như lẽ ra phải thế. Có lẽ chỉ là tí tự ái. Cũng có thể chỉ là sự thức giấc bất ngờ của một thứ giác quan đặc biệt nào đó. Có lẽ tại anh không yêu nàng, không gắn bó tinh thần và thể xác. Nhưng dù sao nàng cũng là vợ anh!... Lẽ ra anh phải lờn lộn, gào thét, sỉ nhục, làm đau nàng, phải đập phá toang hoang lên. Đàng này... Anh kinh hãi thấy mình lạnh tanh như chuyện của ai khác. Mà... biết đâu... biết đâu đứa bé anh trông thấy lại chẳng phải thằng Bô... Nhưng thằng Bô... liệu nó có là con anh thực không? Thời gian đan dứ với anh, liệu nàng có đi lại với ai khác? Tại sao nàng lại

xộc vào đời anh một cách thẳng thừng như thế?

Anh bỗng nhớ lại những lời tỉ tê của nàng khoảng thời gian đầu còn thắm thiết. Rằng nàng bơ vơ nên chỉ mong có một mái ấm, chỉ muốn có chồng và có con. Nàng thêm khát thứ hạnh phúc bình thường đến xoàng xĩnh. Có lẽ vì thế, ngay thời gian túng thiếu nhất, nàng cũng xử sự với thái độ cam chịu của người nội trợ gương mẫu nhất. Cung cách đó khiến anh ban đầu thấy thương nhưng càng về sau càng thấy khinh thị. Hình như đối với nàng, nắm được anh là quá đủ. Anh ôn lại mọi chuyện để rồi cuối cùng nhận ra rằng trong cuộc sống chung này, anh chẳng mất gì hết. Từ một anh chàng cơm niêu nước lọ, quần lông đèn, áo ống thụt, anh đã có người chăm lo bữa ăn, nơi ở. Giờ đây trong nhà còn có chút tiện nghi hơn hẳn ngày nào. Và nàng nữa. Nhưng khi anh cần đến nàng, bao giờ nàng cũng đáp lại một cách nồng nhiệt và âu yếm. Có phải nàng yêu anh không? Nhưng lẽ nào lại có một kiểu tình yêu như thế? Cái gì ở anh đã hấp dẫn nàng? Hình như chưa từng có người phụ nữ tử tế nào, loại mà anh mơ ước, ban cho anh chút hy vọng. Anh thừa biết lý do. Ở thời buổi mà người ta tiêu hàng triệu đồng cho một bữa nhậu, đàn ông có thứ lương tháng chết đói như anh phải biết mình xếp ở thứ bậc nào. Anh đã dè xẻn đến mức cao nhất, để đến những ngày cuối tháng vẫn có cái gì để cho vào mồm. Nhưng anh thừa biết sẽ chẳng có phụ nữ nào sẵn sàng đến chia sẻ với anh sự dè xẻn đó, bởi đàn bà thường lấy chồng để nương nhờ. Đã lâu rồi anh không còn suy nghĩ về tương lai, không bận tâm đến thời gian, tuổi tác. Cuộc sống với anh là một sự thả nổi. Mỗi ngày trôi qua là sự lặp lại. Anh thấy mình giống như cây cỏ. Trời nắng thì héo khô nhưng vẫn sống, đến mưa lại ngập dập nhưng cũng chẳng chết. Và cứ thế lay lắt dưới chân người khác, không ai nhìn ngó, chẳng ai thương tưởng.

Trời sáng. Nàng trở dậy, rón rén rời giường. Ngang chỗ anh nằm, nàng dừng lại. Anh nhắm mắt, vờ như đang ngủ. Hẳn nàng đã thấy những đầu thuốc

đầy lên trong chiếc gạt tàn dưới đáy. Nàng sợ. Anh nghĩ. Và kinh ngạc thấy mình chẳng thích thú gì về điều đó, như anh tưởng tượng tối qua. Khi anh từ nhà sau đi lên, đã thấy tô bún bò bốc khói nàng để ở chỗ mọi ngày. Nàng cũng đang cho thằng bé ăn ở chiếc ghế bên cạnh. Nàng nói mà không nhìn anh:

- Em nấu canh chua trưa anh ăn nghe. Trời nắng nóng quá.

Anh ậm ừ. Nàng tiếp:

- Anh cố ăn uống lên. Anh vẫn gầy lắm.

Mắt nàng nhân cơ đó, lại nhìn anh. Vẫn cái nhìn dò dẫm sợ sệt. Tự dung anh nổi giận. Anh dần đưa xuống bàn: - Thôi đi, ăn năn mãi, nói không biết chán.

Nàng nhìn tô bún bỏ dở, nhìn anh phóng xe đạp khỏi nhà, đầy ngỡ ngàng. Còn anh, suốt buổi sáng ngồi trước máy, anh cứ ngẩn ngơ mãi trong đầu câu hỏi: làm gì với nàng bây giờ? Chỉ cần anh nói thẳng ra là mọi chuyện xong ngay. Ai có thể chấp nhận việc vợ mình lại đi làm vợ bao kẻ khác? Anh sẽ nói thẳng ra và chắc chắn nàng sẽ khóc, sau đó nàng năn nỉ ỉ ôi, và nếu anh vẫn cương quyết thì nàng chỉ còn cách ra đi. Nàng làm gì còn cái quyền tiếp tục ở lại đây, sau cái tội tà đình như thế?... Và rồi, anh sẽ trở lại đời sống cũ, lại cơm niêu nước lọ, mỗi ngày chỉ đối diện với cái bóng của mình... Nồi canh anh bắc hâm trên bếp dầu sôi trào, tắt cả lửa. Anh chan canh vào tô cơm, ngồi nhai như máy. Một lúc anh mới chợt nhớ ra mình đang nhai nuốt những thứ mà nàng mua sắm bằng cái đồng tiền ấy. Anh ghen lại, nhìn quanh. Nhưng chẳng có ai hết. Chẳng có nàng. Chỉ có mình anh, mình anh thôi. Anh đưa mắt nhìn quanh nhà. Đâu cũng có dấu vết của nàng. Chiếc màn cửa, chùm hoa vải trên tường, cây chổi trong góc nhà, bộ quần áo nàng phơi trên dây... anh vẫn hưởng thụ mọi thứ mỗi ngày mà không nhận biết. Sao ngay từ đầu anh không chịu để ý gì cả. Không để ý ngay cả bản thân

nàng. Đến bây giờ, nếu cần phải mô tả gương mặt nàng, anh không phải biết nói những gì. Hình như chưa bao giờ anh ngắm nhìn nàng một cách tường tận. Sao thế nhỉ? Sao lại như thế được? Hẳn đang có cái gì rất không ổn nhưng đó là cái gì thì anh chịu, không trả lời được.

Sau giờ làm việc chiều, anh lại đạp xe đến ngôi nhà ấy. Đứng bên hàng rào với một sự hồi hộp kỳ lạ, anh chờ một điều gì đó thật kinh khủng. Anh chờ, chờ mãi... Vẫn chẳng có gì hết. Không hề thấy người, không hề nghe tiếng ai, không có cả con nhòng. Ai đã đẹp mất cái lồng chim vì lý do gì nhỉ? Anh đạp xe về, lòng tràn đầy hoang mang. Anh có nhầm nhà không? Hay là anh đã nằm mơ chuyện con nhòng, bài hát và thằng Bô? Hay ngày hôm qua là một ngày không thực?

Đến nhà, đã thấy nàng đang chải tóc trước gương. Mái tóc ướt dán vải áo sát vào da thịt. Anh nhìn nàng như mới thấy lần đầu. Hình như đã quá lâu rồi anh không thấy nàng trong dáng vẻ này. Nàng luôn tắm gội sạch trước khi về nhà, sau lần anh nhăn nhó về cái mùi thuốc lá. Hừ!

Nàng quay ra, nhoẻn cười khi thấy anh trong gương:

- Anh biết không, hôm nay ông cụ cho em nghỉ sớm.

Anh dựng xe vào góc nhà, chiếc xe mới mà nàng đã sắm.

- Tối nay mình đi xem cái gì đi anh.

- Xem gì? - Giọng anh không ra sẵn đón, cũng không ra hững hờ.

- Xem ca nhạc vậy. Lâu rồi, mình không đi đâu cả - Nàng mừng rỡ.

- Thôi đi. Lại tới nhìn cái bọn điên vừa hát vừa giật như mấy con rối. Ở nhà còn hơn.

- Anh không thích thì thôi. Mà em cũng chẳng thích đâu - Nàng tán thành ngay.

Bữa tối có xà lách trộn, canh măng, dưa leo ngâm dấm, và cả bia.

Giữa bữa, bỗngưng anh lên tiếng, như bị ai xúi giục:

- Sao tôi khinh cái thứ chim nhồng thế không biết.

Mắt nàng tròn xoe nhìn anh. Anh quan sát nàng một cách nham hiểm. Tay nàng cầm chai bia hình như hơi run lên. Cũng có thể vì hơi nặng. Nhưng mắt nàng đã sụp xuống vội vã và nàng lẳng lặng rót bia vào ly anh. Anh ăn khá nhiều và cảm thấy no. Hình như ít khi nào anh ăn no đến thế. Lúc nàng bật cát sét, một giọng ru con Nam Bộ nổi lên. Anh díp cả mắt lại, lần đến giường. Thật là một thói quen tai hại: cứ hễ ăn no vào là anh muốn ngủ. Mà hình như lại còn say bia nữa.

Khi bị chạm mạnh vào người, anh thức giấc. Mùi dầu gội đầu phụ nữ đầy mùi mộc sộc vào mũi anh. Tay nàng mát rượi vòng qua cổ anh. Anh để mặc nàng vờn mình, rồi đáp lại nàng theo kiểu một gã say đang thả lỏng hết bản năng.

Sáng. Anh dậy sớm. Nàng vẫn đang thở đều đều bên thangka Bô. Anh đứng ngắm nàng. Trong tư thế hờ hênh với chiếc áo ngủ phanh ra, trông nàng thật khá với vẻ dè giũ nàng vẫn có ban ngày. Đầu anh bỗng hiện lên cái hàng rào sơn trắng, con nhồng xanh, và nàng ở đâu đó sau những bức tường kín mít kia, chắc cũng trong tư thế ấy. Anh mím môi rồi buột miệng:

- Đồ đĩ!

Thở dốc vì câu chửi của chính mình, anh mở cửa ra hiên, đứng lặng. Anh biết chắc đó là lần đầu tiên và cũng là lần cuối cùng anh dám nói thế. Bởi từ trong thâm tâm, anh tự hiểu mình là người thua cuộc. Anh đã bị mài mòn đến mức có thể chấp nhận mọi thứ trên đời.

Sài Gòn, tháng 4 năm 1991

Ngô Thị Kim Cúc

Chết trong phẩm giá (*)

Bài học cuối cùng của Noëlle Châtelet

Quyển sách chỉ nói một điều duy nhất và lớn nhất: quyền tự do cuối cùng của con người, quyền được chết theo ý mình. Không phải vì chán ghét cuộc sống, không phải vì sợ hãi hay trốn chạy. Đó là tình yêu hiến tặng cho chính mình và những người thân yêu của mình, một cách chủ động và mạnh mẽ, đầy tự trọng và trân trọng đối với tất cả những gì mình từng có, từng hưởng thụ và vẫn muốn tiếp tục được có, được hưởng thụ...

Mireille Jospin, một nữ hộ sinh đã dành trọn cuộc đời để hứng đỡ những đứa bé vào đời, không nề hà những nơi heo hút, bỏ qua niềm vui những đêm Giáng sinh, thức khi người khác ngủ, sang tận châu Phi để thực hiện trách nhiệm..., vào tuổi chín mươi hai, đã quyết định chấm dứt cuộc sống, công bố ngày chết của mình với con cái. Đối với bà, đó là sự lựa chọn tối thượng và không thể thay đổi, còn đối với con gái bà, Noëlle Châtelet, là điều khó lòng chấp nhận, khi phải bắt đầu phép đếm ngược: "Con thấy nó khắp nơi. Mẹ không ngừng chết đi, không ngừng rơi xuống cùng với những tờ giấy trong cuốn sổ ghi hằng ngày của con, mãi không thôi". "Không, ngày mẹ mất sẽ không thể là, không được là một ngày kỷ niệm..., bởi ngày mẹ mất đi có thể phần nào là cái chết của con, dù mẹ có làm gì đi chăng nữa. Con đòi được có nỗi đau, được có niềm tuyệt vọng... Nỗi đau đớn này thuộc về con, chỉ riêng

con thôi! Đó là tự do được đau khổ của con!".

Thế nhưng, trong khoảng thời gian ba tháng còn lại của người mẹ, bài học cuối cùng mà người mẹ chín mươi hai tuổi dạy đứa con gái sáu mươi tuổi dần dà đã giúp nó hiểu ra điều cần hiểu. Noelle Châtelet quen dần với nỗi đau, khám phá ra rằng mẹ mình đã sáng suốt hơn bất kỳ người già nào trong quyết định của bà: "Đôi mắt của con, mẹ nói, quá rộng lượng, quá bao dung. Chúng không muốn nhìn thấy cái mà mẹ thấy: sự tàn tạ, "rệu rã", đạt tới đỉnh điểm...". "Mọi thứ đã trở nên quá xa, quá nặng, quá cao, quá thấp, tóm lại là không thể với tới được, hoặc phải gắng gỏi quá sức, thành thử đầu óc mẹ, vẫn sống động và kiêu hãnh, không muốn nữa". "Có một ranh giới giữa phẩm giá và thiếu phẩm giá mà chỉ mình mẹ biết điểm phân định cuối cùng, chỉ mình mẹ biết vạch đường chính xác không nên vượt qua... Mẹ sẽ không đi quá ranh giới ấy, không chỉ nhân danh phẩm giá, mà vì sợ sự quá muộn, điều làm mẹ kinh hãi hơn cả cái chết".

Và hai mẹ con đã cùng nhau hoàn tất những thủ tục cần thiết trước ngày người mẹ thực hiện ý định. Những bữa ăn thắm đẫm nghĩa biệt ly, những kỷ vật chuẩn bị sẵn cho từng con cháu, những bức thư viết sẵn báo tin buồn cho người thân, những đồ dùng và những vật kỷ niệm được chuyển giao dần từ nhà mẹ sang nhà con... Món sò ưa thích. Những bím tóc trẻ thơ. Con gấu bông cũ nát. Nữ trang. Những bức ảnh kỷ niệm... Ngay cả chiếc áo sẽ mặc trong ngày ra đi của người mẹ. Một chiếc áo cũ, vá vúi, với lá thư gài bên trong: "Chiếc áo cũ hỏng nhiều rồi. Tôi biết. Nhưng tôi thích nó". Không thể kỹ càng và mãnh liệt hơn được.

Người con ngày càng khám phá thêm phẩm chất lớn lao nơi người mẹ thân tượng của mình: "Giờ đây, không cần cố gắng, con thừa nhận mẹ mong muốn nhắm lại, không hồ thẹn, cặp mắt đã coi sóc thật chu đáo sự vận hành của cái thế giới nhỏ bé của mẹ, và của cả thế giới rộng lớn nữa". "Quyền

được nhắm mắt, như người ta quyết định đi ngủ vì đã đến giờ, và nghĩa vụ với cuộc sống đã hoàn thành... Quyền được chết trong đường hoàng bởi vì mẹ đã chiến đấu rất nhiều chống lại thời gian, chống lại chính mình, cho đến những giới hạn của ước muốn của riêng mẹ".

Chọn lựa cách chết, nhìn thẳng vào cái chết đang tới, chia sẻ với con nỗi đau mà chúng sẽ trải qua, trong một nghiệm sinh đầy chất triết học khi kết hợp công việc đón con người đi vào cuộc sống với cách bước ra khỏi cuộc sống của chính mình, Mireille Jospin đạt đến sự tự do cao nhất của một con người. Là chủ thể trong một xã hội văn minh, bà cho phép mình không chỉ sống đúng nghĩa với cuộc sống, mà còn được quyền chết đúng cách mình muốn, xứng đáng với phẩm giá của mình.

Điều này càng có ý nghĩa hơn bởi Mireille Jospin chính là mẹ của Thủ tướng Pháp Lionel Jospin, và Noelle Châtelet là em gái con người quyền lực thứ hai của nước Pháp, khi câu chuyện xảy ra.

(*) *Độc Bài học cuối cùng của Noelle Châtelet, NXB Phụ Nữ, 2006.*

Ngô Thị Kim Cúc

Cô đơn trong thế giới ảo (*)

Liệu thế giới ảo có thể mang lại gì cho thế giới thật của con người?
Những con người trong thế giới ảo thể hiện bao nhiêu phần trăm con người thật của mình và có định phá vỡ cuộc sống thật của mình bởi những gì nhận

được từ thế giới ảo?

Tiểu thuyết được Janusz Leon Wisniewski bắt đầu bằng một cuộc tự tử không thành, từ đó những diễn tiến cứ cuộn xoắn lại, với những tuyến nhân vật đan cài vào nhau. Nhân vật là những nhà khoa học trẻ tài năng, và những phụ nữ vô cùng đặc biệt. Jakub với ba mối tình, ba mảng đời như ba cõi nhân sinh lồng vào nhau trong một đời người. Những gặp gỡ, những bùng nổ, những khám phá đầy huyền khải định cuộc sống là cả một bí ẩn to lớn, không ai có thể tiên lượng những gì của tương lai, ngay những người thông minh tài giỏi nhất.

Natalia, cô gái câm. Tình yêu không cần đến tiếng nói lại dạy cho Jakub thứ ngôn ngữ giúp anh khám phá phần tốt đẹp nhất trong cuộc sống và nhìn thế giới người một cách cao cả hẳn lên. Jennifer, bằng thân xác đã ào ạt chiếm cứ mọi thứ, kể cả nghệ thuật, nhưng hoàn toàn không đủ mãnh lực để ôm giữ những gì muốn có, kể cả người đàn ông cô say mê. Christiane, người chỉ định nhờ một kẻ ẩn danh trong thế giới ảo giúp trút bỏ những gì không thể giải quyết trong đời thật: những điều bất như ý trong quan hệ vợ chồng mà bất cứ người đàn bà nào cũng nhận biết nhưng không đủ khả năng và quyết tâm để thay đổi. Rất từ từ, thế giới ảo trở thành phần quyết định trong cuộc đời cô, không dành cho cô khoảnh khắc nào nữa để sống trong thế giới thật. Bởi vì dù họ chỉ nói với nhau "về Chúa, về tiền nong, về thời tiết ở Warszawa..., về internet, về gien và chromosom..., về âm nhạc, về sự suy tàn của triết học, về toán học...", thì cuối cùng, vẫn không thể tránh được con đường dẫn đến nhục thể, bởi họ đều nhận ra rằng: "Có thể quan trọng nhất không phải là muốn cùng ai lên giường, mà là muốn sáng mai cùng ai dậy và pha trà cho nhau". Và vì thế cô sợ: "Cô không muốn bất cứ một tình yêu nào. Tình yêu chứa trong nó sự đau khổ... Mà họ thì chia tay nhau hằng ngày... Em CHỈ LÀ ảo. Em không có gì chung với các thiên thần. Em là

người đàn bà hư hỏng, tội lỗi...". Đó là sự dày vò về phía cô. Còn phía anh: "Anh muốn cô chỉ nghĩ đến anh khi trải qua niềm vui, khi đưa ra những quyết định, khi xúc động hay mơ mộng... Anh muốn cô nghĩ đến anh khi chọn đồ lót, son môi, nước hoa, hay màu nhuộm tóc... Anh muốn là ý nghĩ duy nhất của cô mỗi sáng khi thức dậy và mỗi tối khi chìm vào giấc ngủ...". Thế giới nội tâm của các nhân vật cực kỳ phức tạp. Vây quanh Jakub và Christiane là cả một vũ trụ người thăm sâu bí ẩn từ trong nguồn cội, hay trong từng hành động hằng ngày. Mỗi tình bị chà đạp giữa cha Andreiz và dì phước Anastazia; quan hệ đầy vẻ kỳ quặc giữa Jim - kẻ buôn ma túy và Kimberley - con gái nhà giải phẫu nổi tiếng; khát khao yêu đương và hạnh phúc của Alicja và Asia... Ngay Jakub cũng từng bị cocaine lôi cuốn không chỉ một lần, Jakub - nhà khoa học mà "sự khát khao được thán phục và sự khát khao đàn bà gây nên trong anh những phản ứng y như nhau", Jakub với cái nhìn về quan hệ giữa hai dân tộc Ba Lan - Đức, là "Thực ra thì toàn bộ lịch sử cũng chỉ là một bản thỏa thuận... Người ta thỏa thuận rằng sẽ dạy về chính sự dối trá này chứ không phải sự dối trá khác...". Cùng với Christiane, Jakub đã hiểu ra rằng "Thực tại ảo không thể nào cũng "đầy rẫy những cám dỗ" như ngoài đời thực được. Cái thực tại ảo ấy nhiều cám dỗ hơn nhiều". Và vì thế, cuối cùng họ không thể cưỡng lại việc bước ra khỏi thế giới ảo để tìm đến nhau trong thế giới thật, bằng con người xương thịt của mình chứ không phải chỉ là những nickname trên đường truyền internet. Đoạn kết của tiểu thuyết khá bất ngờ và hình như khá phi lý. Người đàn bà như Christiane lẽ đâu lại dễ dàng quay về ngôi nhà cũ với mối quan hệ nhàm chán, tiếp tục chịu đựng những thất bại hiển nhiên trong đời sống vợ chồng, cho dù đã có sự xuất hiện của đứa con. Những gì Janusz Leon Wisniewski đã mở ra ở phần đầu cho phép người ta hy vọng một hồi kết có ý nghĩa phủ định mạnh

hơn, xứng đáng với cả tác giả lẫn nhân vật của ông.

(*) Đọc Cô đơn trên mạng, NXB Trẻ 2006, bản dịch của Nguyễn Thanh Thu

Ngô Thị Kim Cúc

Hồi kết

"Trời ơi, chắc H. sắp trở về rồi. Tưởng như là chuyện chiêm bao. Nhưng giấc chiêm bao này sao dài quá, dài đến hết cả đời người ta. Dù sao cũng may là mình vẫn còn đây để đợi chờ anh ấy, dù mình cũng đã phạm sai lầm. Mình sẽ kể tất cả mọi chuyện với H., không giấu bất cứ điều gì...

Nếu anh chấp nhận được, tha thứ được thì mình sẽ vô cùng hạnh phúc được sống cùng anh. Còn nếu anh không chấp nhận, không tha thứ được thì mình sẽ sống cuộc đời của mình mà không hề trách móc hờn giận, vì mình biết mình có lỗi. Thật ra, ngay cả trong trường hợp đã lấy ông N., mình cũng sẽ bỏ ông ta để về lại với H., vì bao giờ mình cũng là của H., chỉ của H. thôi... Anh ấy đã thay đổi như thế nào, có già đi nhiều không, có khác đi nhiều không, có còn giống như anh của ngày xưa không??? H. ơi, em mong được nhìn thấy anh biết bao...".

"Qua câu chuyện anh A. kể, điều không thể nào tin đã trở thành chuyện thật: H. đã phản bội mình ! Làm sao mình còn có thể sống được đây? Làm sao mình có thể tiếp tục sống được nữa chứ ! Sao anh lại làm như thế ? Sao anh

lại có thể làm thế được ? Anh quá thiếu thốn tình cảm nên cần một mái gia đình ? Anh hành động có cân nhắc hay chỉ bởi một phút quên đi điều hơn lẽ thiệt ? Hay đơn giản chỉ vì anh cần một người đàn bà, bất chấp người đó thế nào ? Bởi nghe đâu cái người mà anh lấy làm vợ đó lại là một phụ nữ chẳng ra gì ! Như vậy, anh có được chút hạnh phúc nào không ? Hay anh chỉ có toàn đau khổ ? Những lúc đau khổ nhất, anh có bao giờ nghĩ tới mình không ? Có biết là mình vẫn chờ đợi, vẫn không ngớt nghĩ tới anh qua chừng ấy tháng năm, chừng ấy mòn mỏi, chừng ấy đau khổ...? Sao anh lại hành động như thế ? Sao anh không biết giữ gìn, không phân biệt được cái gì nên làm, cái gì không nên ? Cái gì đã khiến anh thay đổi ? Cái gì đã khiến anh từ một người mình tôn thờ trở thành kẻ tội tệ không đáng cho người ta thương hại như thế ???..."

"Mình đã làm rất đúng, đã yêu anh rất đúng, đã chờ anh rất đúng, đã xua đuổi anh rất đúng. Với tất cả mọi điều mình chưa bao giờ dối trá, chưa bao giờ phản bội, chưa bao giờ phải xấu hổ với lương tâm. Mình không thể gặp H., không muốn nhìn thấy H., càng không muốn để anh nhìn thấy mặt mình. Không bao giờ. Anh không có quyền mở miệng để nói lời xin lỗi hay ăn năn. Bởi rất có thể anh lại đang nói dối. Anh sẽ đi tiếp con đường anh chọn, còn mình sẽ sống cuộc đời riêng của mình, cuộc đời từ nay sẽ hoàn toàn yên tĩnh, hoàn toàn trống vắng. Chẳng còn chờ đợi, chẳng còn hy vọng, chẳng còn ngạc nhiên, chẳng còn thất vọng, chẳng còn nghĩ ngợi, chẳng còn vương bận, chẳng còn gì nữa..."

Những trang cuối cùng, cô Út chỉ viết cho chính mình, không đề cập tới điều gì khác. Hầu như cô đã quên bằng người đàn ông cô từng yêu. Cô chỉ diễn tả những cơn đau của mình, đến từ một căn bệnh không thầy thuốc nào chữa

đoán được, như thể đó là điều duy nhất cô còn giữ trong tâm trí. Cô chậm chậm dõi theo mình trên đường đến với hư vô. Cô bình thản và lặng lẽ một mình đi về cõi chết.

Những trang nhật ký này, tôi đã định một ngày nào đó, khi tìm gặp được người đàn ông mà cô yêu, tôi sẽ đưa ông xem để ông biết được ông đã đánh mất một người đàn bà trọn vẹn đến mức nào, một tình yêu bền chặt đến mức nào... Nhưng gặp ông Hoan rồi, tôi hoàn toàn đổi ý. Tôi có thể chấp nhận những sai lầm của ông (con người ai chẳng có lúc sai lầm), nhưng tôi cần được thấy rằng ông bao giờ cũng xứng đáng với những gì cô Út tôi cất giữ. Ngay trong sai lầm của mình, ông cũng vẫn phải là ông. Ông có thể sa sẩy, có thể miễn cưỡng phản bội cô tôi, nhưng ông không được quyền đánh mất mình đến mức ấy, không thể bệ rạc thảm hại như cái người tôi đang nhìn thấy. Một sai lầm nhỏ không thể kéo theo tất cả những sai lầm lớn hơn và phá đổ mọi thứ một cách tệ hại như thế. Không thể được. Một sự xúc phạm không sao tha thứ được.

Dù sao, trước hôm rời thành phố, tôi vẫn giữ đúng lời, điện thoại cho ông. Người bắt máy lại là bà vợ ông.

- Cô có việc gì không ? - Giọng bà ta đầy vẻ xằng xớm.

- Cháu chỉ là người bà con xa thôi - Tôi đáp, chỉ muốn vút ngay ông nghe.

Tôi nghe tiếng bà ta gọi chồng: "Có con trẻ nào gọi này, lão già. Gớm, sao dạo này lắm con tim thế ". Sau đó, ông ta cầm máy, nói rụt rè:

- A lô, xin lỗi ai gọi tôi đó?

Tôi bảo rằng tôi sắp lên đường nên gọi cho ông. Vừa nhận ra tôi, ông liền vội vã:

- À, chú cảm ơn ba má cháu đã hỏi thăm. Cho chú gửi lời thăm lại ba má. Cháu vào công tác trong này có lâu không, gia đình ngoài ấy thế nào...

Tôi ngẩn ra một lúc mới hiểu được: ông ta đang đóng kịch, đang làm động tác giả trước bà vợ. Ông ta lại đang vào vai thẳng - chồng - giẻ - rách trước bà vợ nặc nô. Và thế là bao nhiêu thiện chí còn sót lại của tôi lập tức rơi rụng cả. Tôi bảo rằng chỉ nửa tiếng đồng hồ nữa tôi sẽ lên đường nên không thể gặp lại ông. Tôi rất tiếc và hy vọng lần công tác khác sẽ lại có dịp cùng ông trò chuyện.

- Chú... chú... cảm ơn cháu... - Ông ta lập cập chẳng ra lời.

- Cháu cũng rất cảm ơn chú. Chúc chú sống khỏe, sống vui.

Tôi cúp máy, thần thờ một lúc lâu mới ra khỏi tâm trạng nặng nề mà ông đã gây ra. Buồn quá, tôi lại lấy tập nhật ký của cô Út ra bàn thần lật tới lật lui. Rồi trong một phút bất chợt không chủ định, tôi châm lửa đốt luôn. Để lại phòng có ích gì. Tôi là người ngoại cuộc duy nhất đã đọc nó và đã định làm một điều gì đó cho cô, cho cả người mà cô từng yêu. Nhưng điều đó giờ đây chẳng còn ý nghĩa, thậm chí nó còn xúc phạm ghê gớm cả cô và tình yêu của cô, và mang lại một bi kịch còn lớn hơn nhiều. Thôi thì, hãy trả nó về với tro

bụi, như cô Út tôi cũng đã từng chôn chặt nó dưới bao nhiêu tro bụi của thời gian trước lúc ra đi.

Nghe điện thoại báo có người gặp, tôi đi xuống và kinh ngạc thấy ông ta đang ngồi chờ, trong bộ quần áo nhẵn nhúm mặc trong nhà. Chắc ông ta vội đến đây ngay sau khi gác điện thoại.

- May quá, tôi chỉ sợ cô đi mất rồi... - Ông ta vừa nói vừa thở dốc.

Tôi hơi ngượng vì rõ ràng không phải tôi sắp lên đường như vừa nói dối ông. Nhưng hình như ông không hề để ý.

- Cô cho tôi gửi cái này về cho Khuê. Cô mua giúp hoa quả thắp hương bàn thờ Khuê và mua thêm ít trầm nữa. Tôi biết Khuê rất thích đốt trầm...

Hai bàn tay gầy trơ xương của ông run run đặt cái phong bì trước mặt tôi. Tôi nói ngay:

- Cháu sẽ làm điều đó nhưng chú hãy cất cái này đi - Tôi cầm phong bì trả lại cho ông.

- Tôi xin cô hãy nhận giùm tôi. Khuê đã nhất định không cho tôi gặp, còn cô là người duy nhất hiểu chuyện xin hãy chăm chúc cho tôi, cho cuộc đời chỉ còn là cuộc sống thừa của tôi. Đây là tấm lòng ân hận muộn màng tôi gửi đến Khuê, mong Khuê thấu hiểu. Lúc nào có điều kiện tôi sẽ ra thăm Khuê, thắp hương trên mộ Khuê...

Vài giọt nước mắt bỗng rơi xuống khiến tôi sững sờ. Nước mắt của đàn ông! Một người đàn ông hoàn toàn thất bại trong cuộc đời này. Rốt cuộc, ông ta có được gì ? Một gia đình không ra gia đình, một sự nghiệp cũng chẳng thể gọi là sự nghiệp sau tất cả những sụp đổ thê thảm, cái sự nghiệp mà vì nó ông đã để người đàn bà ghê gớm kia quyết định cuộc đời mình. Có lẽ suy cho cùng, ông cũng chỉ là một kẻ thất bại đáng thương.

- Được rồi, cháu sẽ chăm về và làm như chú muốn. Cháu nghĩ là cô Út cháu cũng sẽ hiểu được tấm lòng của chú.

Tôi nói để chấm dứt. Nhiệm vụ tôi tự giao cho mình cũng thật sự chấm dứt. Không còn bất cứ điều gì tôi có thể làm cho cô Út, cho cả ông nữa.

- Tôi cảm ơn cô. Rất cảm ơn.

Ông ta quàng quải quay lưng như chạy trốn. Tôi nhìn theo cái lưng áo bạc màu, còm cõi của ông, tự dưng đau thắt cả ngực. Nếu chưa thiêu hủy tập nhật ký, tôi sẽ gọi ông lại và đưa cho ông đọc. Cái tình yêu nhỏ bé đó liệu đã mang lại cho hai con người này được những gì ? Hạnh phúc thì quá ít quá ngắn ngủi mà đau khổ thì kéo dài đến vô tận. Vậy mà không hiểu sao sau hàng mấy mươi năm, sau khi một người đã mỗi một bỏ cuộc ra đi, nó dường như vẫn cứ còn nguyên đó. Nó vẫn cứ đau đáu sống trong con người khôn khổ còn mắc lại, vẫn cứ tồn tại bất chấp mọi đổ vỡ, mọi tàn phá, bất chấp ngay những gì rẻ rúng tồi tệ nhất mà tôi đã trót là người chứng kiến...

TieuBoiNgoan Suru tâm

Nguồn: VNthquan - Thư viện online

Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 18 tháng 8 năm 2005